BUSINESS PRODUCTIVITY MONITOR

PRO MP275 E14L

PRO MP275 E14L

Slim, Sleek, Smooth



Picture and logos

SELLING POINTS

- PerfectEdge - thiết kế viền mỏng 4 cạnh cho phép người dùng đắm chìm hoàn toàn khi thiết lập đa màn hình.
- Tận hưởng trải nghiệm giải trí chất lượng cao với tần số quét 144Hz mượt mà.
- Màn hình đạt chứng nhận TÜV giúp bảo vệ và chăm sóc sức khỏe thị lực.
- Công nghệ MSI EyesErgo kết hợp Anti-Flicker giúp giảm mỏi mắt và hạn chế tình trạng mệt mỏi khi sử dụng lâu.
- MSI Eye-Q Check hỗ trợ tự kiểm tra mắt và nhắc nhở nghỉ ngơi khi sử dụng màn hình trong thời gian dài.
- Thiết kế hỗ trợ VESA Mount giúp không gian làm việc gọn gàng hơn, tăng sự thoải mái và tính tổ chức.
- MSI Power Link cho phép bật máy tính MSI desktop chỉ với một lần nhấn nút nguồn trên màn hình.
- Duy trì khả năng kết nối linh hoạt với nhiều thiết bị thông qua các cổng HDMI™ và D-Sub (VGA).
- Thiết kế hỗ trợ chuẩn VESA Mount và khe gắn phụ kiện.
- Tích hợp hai loa.



1. 5-Way Navi Key
2. HDMI™ 2.0 (FHD@144Hz)
3. D-Sub (VGA)
4. Line-in
5. Headphone-out
6. AC-in
7. Kensington Lock

"2026-11-20 Changes to the product specifications and errors excepted. The product presentation may differ from the product. Microsoft, Windows, the Windows logo, and DirectX are trademarks or registered trademarks of Microsoft Corporation in the United States and / or other countries. Intel, the Intel logo, Intel Inside, the Intel Inside logo, Intel Core and Core Inside are trademarks of Intel Corporation in the US and other countries. Other trademarks and trade names refer to the respective owners or their products."

BUSINESS PRODUCTIVITY MONITOR

PRO MP275 E14L

PRO MP275 E14L

SPECIFICATION

Model	Entity MKT Name	PRO MP275 E14L
	Part No	9S6-3PF0CM-016
	Color	ID1/Black-Black
Display	Screen Size	27" (68.58 cm)
	Active Display Area (mm)	597.888(H) x 336.312(V)
	Curvature	Flat
	Panel Type	IPS
	Resolution	1920x1080 (FHD)
	Pixel pitch (mm)	0.3114(H)x0.3114(V)
	Aspect Ratio	16:9
	Dynamic Refresh Rate technology	AMD FreeSync™
	Dynamic Refresh Rate Activated Range	48~144Hz
	HDR (High dynamic range)	HDR Ready
	SDR Brightness (nits)	300
	Contrast Ratio	1500:1
	DCR (Dynamic Contrast Ratio)	100000000:1
	Signal Frequency	52.85~158.54 KHz(H) / 48~144 Hz(V)
	Refresh Rate	144HZ
	Response Time (MPRT)	1ms(MPRT)
	Response Time (GTG)	4ms
	View Angles	178°(H)/178°(V)
	NTSC (CIE1976 area percentage/overlap)	95%/75%
	NTSC (CIE1931 area percentage/overlap)	77%/70%
	sRGB (CIE1976 area percentage/overlap)	110%/93%
	sRGB (CIE1931 area percentage/overlap)	110%/95%
	Adobe RGB (CIE1976 area percentage/overlap)	95%/80%
	Adobe RGB (CIE1931 area percentage/overlap)	80%/73%
	DCI-P3 (CIE1976 area percentage/overlap)	88%/85%
	DCI-P3 (CIE1931 area percentage/overlap)	80%/79%
	Rec.709 (CIE1976 area percentage/overlap)	110%/93%
	Rec.709 (CIE1931 area percentage/overlap)	110%/95%
	Rec.2020 (CIE1976 area percentage/overlap)	60%/60%
	Rec.2020 (CIE1931 area percentage/overlap)	55%/55%
	Surface Treatment	Anti-glare
	Display Colors	16.7M
	Color bit	8 bits (6 bits + FRC)
I/O Ports	D-Sub	1
	Line-in	1
	Headphone-out	1
	Lock type	Kensington Lock
	Speaker	2Wx 2
	HDMI	1
	HDMI version	2.0
	HDMI HDCP version	2.3
Warranty	Warranty	36M
Power	Power Type	Internal Power Board
	Power Input	100~240V, 50/60Hz
	On-mode Power Consumption (KWh/1000h)	21
	Annual Energy Consumption (KWh)	31
	Standby-mode Power Consumption (W)	0.5
	Off-mode Power Consumption (W)	0.3
	Energy Efficiency Rating	E
	Power Cord Type	C13

"2026-11-20 Changes to the product specifications and errors excepted. The product presentation may differ from the product. Microsoft, Windows, the Windows logo, and DirectX are trademarks or registered trademarks of Microsoft Corporation in the United States and / or other countries. Intel, the Intel logo, Intel Inside, the Intel Inside logo, Intel Core and Core Inside are trademarks of Intel Corporation in the US and other countries. Other trademarks and trade names refer to the respective owners or their products."

PRO MP275 E14L

PRO MP275 E14L

In The Box	DisplayPort Cable	0
	HDMI Cable	1
	DVI Cable	0
	USB Type A to Type B Cable	0
	USB Type C to Type A Cable	0
	USB Type C to Type C Cable	0
	Thunderbolt Cable	0
	VGA Cable	0
	3.5mm audio Cable	0
	3.5mm combo audio Cable	0
	3.5mm Mic Cable	0
	Power Cord	1
	AC Adaptor	0
	Quick Guide	1
	Warranty Card	0
	Mouse Bungee Unit	0
Design	Adjustment (Tilt)	-5° ~ 20°
	VESA Mounting	100x100mm
Dimension & Weight (product)	Product Dimension with Stand (WxDxH) (mm)	612.1 x 206.8 x 457.3
	Product Dimension without Stand (WxDxH) (mm)	612.1 x 54.6 x 358.8
	Stand Dimension (WxDxH) (mm)	218.8 x 206.8 x 146.2
	Weight (Net kg)	3.94
	Weight Without Stand (kg)	3.57
Dimension & Weight (box)	Inside Carton Dimension (WxDxH) (cm)	68.8 x 10.3 x 46.2
	Outer Carton Dimension (WxDxH) (cm)	70.8 x 12.3 x 49.2
	Weight (Gross kg)	6.05
Barcode Info	EAN	4711377379717

“2026-11-20 Changes to the product specifications and errors excepted. The product presentation may differ from the product. Microsoft, Windows, the Windows logo, and DirectX are trademarks or registered trademarks of Microsoft Corporation in the United States and / or other countries. Intel, the Intel logo, Intel Inside, the Intel Inside logo, Intel Core and Core Inside are trademarks of Intel Corporation in the US and other countries. Other trademarks and trade names refer to the respective owners or their products.”